

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM

*Nguyễn Thị Tình\**

Thế kỷ XX đã đi qua. Đối với dân tộc Việt Nam, thế kỷ XX mãi mãi đi vào lịch sử dân tộc với sự khởi đầu một thời đại mới: Đó là thời đại nhân dân ta đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và CNXH dưới ngọn cờ chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đối với phụ nữ Việt Nam, thế kỷ XX cũng được ghi một dấu ấn không thể phai mờ về sự tiến bộ của mình.

Trong lịch sử dân tộc Việt Nam, ở mọi thời đại, người phụ nữ luôn đảm nhiệm nhiều vai trò quan trọng. Sống trong lòng dân tộc, phụ nữ Việt Nam luôn được sự đùm bọc, che chở và cổ vũ động viên của các tầng lớp nhân dân, vì thế mà phụ nữ Việt Nam luôn cố gắng để góp sức mình vào sự nghiệp chung của dân tộc. Trong văn học dân gian lưu truyền hình ảnh bà Âu Cơ đưa các con đi mở nước, bà mẹ Gióng kiên trì nuôi đứa con "chậm lớn chậm đi" và giúp con đánh giặc. Nhiều tên tuổi phụ nữ Việt Nam đã được ghi vào lịch sử thành văn của dân tộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu và bao nhiêu phụ nữ tài giỏi của các thời đại Ngô, Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, Tây Sơn, như Thái hậu Dương Vân Nga, Ý Lan Nguyên phi, Đô đốc Bùi Thị Xuân v.v... mãi mãi tô đậm truyền thống phụ nữ Việt Nam.

Tuy vậy, trong lịch sử, phụ nữ Việt Nam chưa bao giờ ý thức được vai trò và phát huy lực lượng to lớn đối với dân tộc như trong thời đại Hồ Chí Minh. Cùng với kỷ nguyên mới của dân tộc, dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, phụ nữ Việt Nam được hưởng những quyền mà trước đây chưa từng được hưởng; đồng thời được quan tâm dìu dắt, động viên để có những đóng góp to lớn tiến bộ vượt bậc.

Để hiểu được vì sao ở thế kỷ XX phụ nữ Việt Nam lại có những bước phát triển vượt bậc? Vì sao tư tưởng Hồ Chí Minh có sức lôi cuốn kỳ diệu để người phụ nữ có thể vượt qua khó khăn thử thách, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng chung của dân tộc?

---

\* Tiến sĩ, Bảo tàng Hồ Chí Minh. Việt Nam.

Trước hết, bởi vì Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên trong lịch sử dân tộc Việt Nam nhận thấy rõ lực lượng đông đảo của phụ nữ, sức mạnh tiềm tàng của phụ nữ một khi họ đã giác ngộ và ý thức được quyền lợi và trách nhiệm của mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Độc lập tự do là của quý báu, quý giá vô ngần”. Đối với phụ nữ Việt Nam, người đã chịu sự bất công của hàng ngàn năm phong kiến và càng khốn khổ hơn dưới ách thuộc địa, thì độc lập dân tộc đối với họ càng quý biết nhường nào. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tìm ra ngọn nguồn khiến người phụ nữ không có con đường nào khác là phải cam chịu số phận tủi nhục của mình dưới ách thuộc địa. Người viết: “Chế độ thực dân, tự bản thân nó, đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi. Bạo lực đó đem ra đối xử với trẻ em và phụ nữ, lại càng bỉ ổi hơn nữa”<sup>(1)</sup>. Người xót xa viết tiếp: “Thật là một sự mỉa mai đau đớn khi ta thấy rằng văn minh dưới nhiều hình thức khác nhau, như tự do, công lý v.v... được tượng trưng bằng hình ảnh một người đàn bà dịu hiền và được một hạng người nổi tiếng là hào hoa phong nhã ra sức điểm tô lại đối xử một cách hết sức bỉ ổi đối với người đàn bà bằng xương bằng thịt và xúc phạm một cách vô liêm sỉ tới phong hoá, trình tiết và đời sống của họ”<sup>(2)</sup>. Đúng như một nhà nghiên cứu nước ngoài đã khẳng định rằng: Trong hai thế kỷ vừa qua trên thế giới, chỉ có Hồ Chí Minh là thấy được rằng phụ nữ đã phải chịu đựng những gánh nặng như nam giới và còn hơn thế nữa.

Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, phụ nữ Việt Nam nhận thức được rằng cuộc sống của mình gắn liền với vận mệnh của dân tộc, gắn với cuộc đấu tranh của toàn nhân loại chống lại ách áp bức dân tộc. Vì vậy phụ nữ Việt Nam đã hưởng ứng lời kêu gọi cứu nước của Người với tất cả niềm tin và hy vọng cho sự đổi đời của chính bản thân mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã từng tuyên bố: Nếu nước được độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có ý nghĩa gì. Cách mạng tháng Tám vĩ đại thắng lợi, ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà. Cùng với việc tuyên bố nền độc lập dân tộc, đồng thời Người cũng tuyên bố quyền của người phụ nữ Việt Nam được bình đẳng thực sự về tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội. Cách mạng tháng Tám đã tạo ra tiền đề để Đảng cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập thực hiện giải phóng xã hội, giải phóng con người, giải phóng triệt để cho người phụ nữ Việt Nam. Từ đây người phụ nữ Việt Nam thật sự bước sang một thời đại mới, một bước ngoặt trong sự tiến bộ của mình. Ánh sáng của cuộc cách mạng tháng Tám đã tạo cho người phụ nữ Việt Nam một tầm nhìn xa hơn, rộng hơn vượt ra ngoài khuôn khổ một gia đình, một làng xã để trở thành thành viên thực sự của xã hội trong cộng đồng của một quốc gia, dân tộc. Không gian rộng mở

này là điều kiện thuận lợi cho hoạt động của người phụ nữ được cống hiến và được học tập thêm kinh nghiệm và kiến thức để không ngừng hoàn thiện mình.

Chủ nghĩa xã hội, chế độ xã hội tươi đẹp là ước mơ ngàn đời của dân tộc Việt Nam đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đem lại. Phụ nữ Việt Nam vô cùng tự hào với niềm hạnh phúc của mình sớm được hưởng thành quả của cuộc cách mạng này.

Trong 15 năm (1954-1969), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo nhân dân Việt Nam thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: vừa xây dựng CNXH ở Miền Bắc vừa đấu tranh giải phóng Miền Nam thực hiện thống nhất nước nhà. Trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc phấn đấu cho mục tiêu đó, phụ nữ Việt Nam đã thật sự xứng đáng với công ơn và niềm tin của Đảng và Bác Hồ. Cùng toàn dân vượt qua khó khăn của thời kỳ quá độ lên CNXH ở một nước nông nghiệp lạc hậu vốn là thuộc địa - nửa phong kiến, phụ nữ Việt Nam đã hăng hái tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “5 tốt” của phụ nữ Miền Nam, phong trào “Ba đảm đang” của phụ nữ Miền Bắc v.v... Hàng triệu phụ nữ tham gia phục vụ chiến đấu và trực tiếp chiến đấu. Nhiều phụ nữ được tuyên dương anh hùng, hàng vạn phụ nữ được Bác Hồ thưởng huy hiệu, hàng vạn phụ nữ trở thành cán bộ chuyên môn các ngành và cán bộ lãnh đạo. Một thực tế rất sinh động là ở Miền Bắc nước ta ngay trong những năm đầu xây dựng CNXH, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nâng địa vị của người phụ nữ Việt Nam tới tầm cao mới. Xác định vấn đề giải phóng phụ nữ là nhiệm vụ của toàn xã hội, Người chỉ rõ ngọn nguồn để giải quyết từ ngay trong từng gia đình – hạt nhân của xã hội.

Trong điều kiện hiện nay, khi nhiệm vụ đặt ra là cần nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò, vị trí của phụ nữ và cán bộ nữ trong xây dựng và phát triển đất nước thì tư tưởng Hồ Chí Minh về chống sự thành kiến, hẹp hòi đối với phụ nữ càng có ý nghĩa thực tiễn. Hơn ai hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh hiểu rõ tư tưởng phong kiến chính là một trở lực lớn đối với sự phát triển của phụ nữ. Đây là một thứ giặc vô hình, song nó lại hiện hữu ở trong tất cả mọi người. Nó ăn sâu trong suy nghĩ của mỗi người dân từ quần chúng nhân dân đến các cán bộ, đảng viên và ngay cả bản thân những người phụ nữ. Tư tưởng phong kiến đó làm cho sự bình đẳng bình quyền của phụ nữ thêm khó khăn, phức tạp, đòi hỏi cuộc đấu tranh kiên trì và lâu dài. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đó là một cuộc cách mạng to và khó. Vì trọng trai khinh gái là một thói quen mấy nghìn năm để lại. Vì nó ăn sâu trong đầu óc của mọi người, mọi gia đình, mọi tầng lớp xã hội”<sup>(3)</sup>. Để tiêu diệt tư tưởng phong kiến trong xã hội cũng như trong gia đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra phương pháp đấu tranh là tuyên truyền, giáo dục, phải bền bỉ quyết tâm và nhấn mạnh: “Vũ lực của cuộc cách mạng

này là sự tiến bộ về chính trị, kinh tế, văn hoá, pháp luật. Phải cách mạng từng người, từng gia đình, đến toàn dân"<sup>(4)</sup>.

Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, xã hội đã phát triển hơn, trình độ dân trí được nâng cao, sự bất bình đẳng giữa nam nữ dần được xoá bỏ, phụ nữ ngày càng khẳng định vị trí làm chủ của mình và đã được coi trọng hơn trong xã hội cũng như trong gia đình. Kế thừa tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta tiếp tục đề ra chủ trương, chính sách để thực hiện giải phóng phụ nữ, tạo điều kiện để phụ nữ phát triển. Nghị quyết Đại hội IX của Đảng khẳng định: "Thực hiện tốt luật pháp và chính sách bình đẳng giới, bồi dưỡng, đào tạo nghề nghiệp, nâng cao học vấn, có cơ chế, chính sách để phụ nữ tham gia ngày càng nhiều vào các cơ quan lãnh đạo và quản lý ở các cấp, các ngành". Tại hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thực hiện chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá VII) về một số vấn đề cán bộ nữ trong tình hình mới, ngày 26-3-2004, đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhấn mạnh: "Một trong những nhân tố hàng đầu quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước là phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó phụ nữ là sức mạnh quá nửa dân số. Muốn phát huy sức mạnh của phụ nữ, phải đề cao và đặt đúng vai trò, vị trí ngày càng quan trọng của đội ngũ cán bộ nữ và công tác cán bộ nữ, sức mạnh của phụ nữ phải được thể hiện trên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại. Vai trò của phụ nữ phải được đề cao trong quản lý Nhà nước cũng như quản lý kinh tế- xã hội. Đội ngũ cán bộ nữ phải có mặt đông hơn, nhiều hơn và ở những vị trí tương xứng trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể, cũng như các cơ quan và tổ chức quản lý kinh tế- xã hội"<sup>(5)</sup>.

Một trong những lý do để phụ nữ Việt Nam tham gia tích cực vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta còn phải nói đến phương pháp vận động của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bằng sự chân thành và tế nhị, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã động viên, khích lệ để từ đó nâng địa vị của người phụ nữ Việt Nam xứng đáng trong xã hội.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để tập hợp lực lượng phụ nữ đem hết tài năng phục vụ cách mạng thì trước hết cần có thái độ tôn trọng quyền lợi của họ. Người hiểu rằng: mặc dù có những hạn chế nhất định, song phụ nữ luôn có nguyện vọng được xã hội đối xử công bằng, được giao gánh vác những nhiệm vụ phù hợp với khả năng và trình độ của mình. Người thường xuyên phê phán thái độ thành kiến của một số cán bộ do những đánh giá không đúng khả năng của phụ nữ nên không muốn giao việc hoặc giao việc quá sức như sự thử thách đối với phụ nữ. Theo Người, để chị em phụ nữ có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình

thì điều quan trọng là chị em phải được đào tạo bồi dưỡng trình độ chuyên môn, công tác quản lý, trình độ văn hoá kỹ thuật và khi giao nhiệm vụ phải cân nhắc công việc phù hợp. Cũng như trong công cuộc giải phóng dân tộc, trong sự nghiệp xây dựng đất nước, phụ nữ cũng là lực lượng lao động đông đảo. Sử dụng sức lao động nữ như thế nào để có hiệu quả là một vấn đề có tính xã hội, không nên cào bằng, cũng không nên có tư tưởng thành kiến với phụ nữ. Trong xã hội, phụ nữ có quyền được tham gia mọi hoạt động như nam giới, quyền có việc làm như nhau, tiền lương như nhau nếu đủ điều kiện. Song lao động nữ có đặc thù giới tính riêng, biết sử dụng ưu điểm, thế mạnh của phụ nữ sẽ tạo điều kiện cho họ phát huy năng lực của mình. Là người đã từng chứng kiến phụ nữ bị bóc lột sức lao động trong xã hội cũ, phải làm những công việc nặng nhọc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở cán bộ phải có thái độ công minh trong việc sử dụng lao động nữ. Người nói: “Sức người có nhiều loại: Có thanh niên, có phụ nữ, có người già, phải phân công cho hợp lý, người khoẻ thì làm việc nặng, người yếu thì làm việc nhẹ. Phải đặc biệt chú ý đến sức lao động phụ nữ. Phụ nữ là đội quân lao động rất đông- phải giữ gìn sức khỏe cho phụ nữ để chị em tham gia sản xuất được tốt”<sup>(6)</sup>. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chấp nhận thói hình thức chỉ quan tâm đến các chỉ tiêu số lượng mà không chăm lo đúng mức việc đào tạo và bồi dưỡng, không tạo điều kiện để phụ nữ phát huy tốt phẩm chất và năng lực của mình.

Một trong những biểu hiện sự tôn trọng đối với phụ nữ là tôn trọng quyền làm chủ của họ đối với xã hội, tôn trọng quyền của họ được tham gia sản xuất, công tác xã hội và được quyền tham gia bàn bạc, góp ý kiến vào mọi công việc. Có thể, nói chỉ có trong thời đại Hồ Chí Minh, phụ nữ Việt Nam mới thực sự được làm một công dân theo đúng nghĩa của từ này. Phụ nữ đã có vị trí trong đời sống chính trị của đất nước, được quyền tham gia quản lý đất nước, làm chủ bản thân và xã hội. Chúng ta còn nhớ cuộc Tổng tuyển cử bầu quốc hội đầu tiên ở nước ta (6-1-1946) đã có 48% tổng số cử tri đi bầu cử là phụ nữ, 10 đại biểu phụ nữ trúng cử vào quốc hội. Với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, phụ nữ tham gia ngày càng đông hơn vào các cương vị lãnh đạo và quản lý. Đặc biệt trong những năm vừa qua, thực hiện Chỉ thị 37 của Ban bí thư Trung ương Đảng về công tác cán bộ nữ trong tình hình mới, các cấp Ủy Đảng, cán bộ và đảng viên đã có sự chuyển biến nhất định về công tác này. Tỷ lệ cán bộ nữ trong BCH Trung ương Đảng tăng từ 8,21% (khoá VII) lên 8,6% (khoá IX); BCH các tỉnh, thành uỷ tăng từ 9,78% (nhiệm kỳ 1991-1995) lên 11,32% (nhiệm kỳ 2001-2005): Cán bộ nữ tham gia Quốc hội tăng từ 18,84% (khoá IX), lên 27,31% (khoá XI) cán bộ nữ giữ cương vị chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội chiếm tỷ lệ 25%, cán bộ nữ trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, trong nghiên cứu khoa học và trong khối đoàn thể chính trị- xã hội cũng tăng đáng kể. Những

con số cụ thể đó nói lên rằng Đảng và Nhà nước ta đã và đang thực hiện lời Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đảng và Chính phủ phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng cất nhắc và giúp đỡ để ngày càng thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”.

Bác nói: “Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên” là vì Bác hiểu phụ nữ hay có tính tự ti, phải ra sức khắc phục. Và Bác cũng rất tin rằng nếu được giác ngộ và nhận ra trách nhiệm của mình thì phụ nữ có thể phát huy tất cả tài năng và sức mạnh to lớn cho công việc chung. Một trong những phương pháp nhằm hạn chế tính tự ti của phụ nữ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất chú ý là sự động viên, khích lệ kịp thời để phụ nữ thêm lòng hăng hái và tự tin vào công việc mình làm. Chính vì vậy, dù bận trăm công ngàn việc nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn thường xuyên theo dõi các báo, các phương tiện thông tin để xem các chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về công tác nữ được thực hiện như thế nào. Với phong cách làm việc cụ thể, thiết thực, lời nói đi đôi với việc làm, Bác đã nghiêm khắc phê phán những hiện tượng vi phạm quyền bình đẳng của phụ nữ, chăm lo đến quyền lợi, cổ vũ sự tiến bộ của phụ nữ. Một cử chỉ đã thành thói quen của Bác là khi đến dự các Hội nghị, Người trước tiên hỏi xem có bao nhiêu đại biểu nữ và mời họ lên ngồi hàng ghế đầu. Khi tiếp các đoàn khách tới thăm Bác thường ưu tiên phụ nữ được ngồi gần Bác. Đoàn đại biểu anh hùng chiến sĩ Miền Nam ra thăm Miền Bắc tháng 11-1965 chị Tạ Thị Kiều được ưu tiên đứng gần bên Bác. Tấm ảnh Bác tặng hoa mẹ Nguyễn Thị Suốt tại đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua chống Mỹ cứu nước năm 1967 v.v... là sự ghi nhận tình cảm đặc biệt của Bác Hồ đối với các thế hệ phụ nữ Việt Nam. Tình cảm đó mãi mãi có sức thuyết phục to lớn và mỗi người phụ nữ hôm nay vẫn cảm thấy như Bác đang động viên, khích lệ chính mình vậy.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hiến dâng cả cuộc đời cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người và giải phóng triệt để người phụ nữ. Người luôn luôn mong mỗi phụ nữ Việt Nam sẽ khẳng định được vị thế của mình ở trong nước cũng như trên trường quốc tế. Trang sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX - giai đoạn lịch sử quang vinh nhất của dân tộc sẽ mãi mãi ghi công sự hy sinh cao cả của những người phụ nữ anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang và người cổ vũ cho những chiến công to lớn đó, chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Trong bối cảnh hiện nay, khi sự biến đổi nhanh chóng và sâu sắc của xã hội đang trực tiếp tác động vào từng gia đình, từng người phụ nữ thì tư tưởng Hồ Chí Minh, những lời dạy và mong muốn của Người về vấn đề

phát huy vai trò của người phụ nữ vẫn tiếp tục cổ vũ chị em phấn đấu vươn lên. Với đường lối của Đảng là đảm bảo cho cán bộ nữ không những giữ được những vị trí tương xứng trong bộ máy lãnh đạo quản lý mà còn phải có đủ thực quyền, đặc biệt là thực lực đảm đương các trách nhiệm được giao. Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động phụ nữ và cán bộ nữ, trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước nhất định sẽ cổ vũ mạnh mẽ phụ nữ Việt Nam có thêm nghị lực, niềm tin để phấn đấu quyết tâm gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam. Đó cũng là hành động thiết thực nhất để bày tỏ lòng biết ơn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người đã mở ra kỷ nguyên mới cho sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

### CHÚ THÍCH

- 1, 2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 96.
- 3, 4. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 199, tr. 433.
5. Báo *Nhân dân* số 17772, ngày 27-3-2004.
6. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 12. Nxb Chính trị quốc gia, H. 1996, tr. 194.